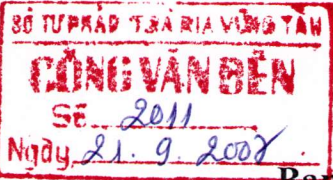


ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Số: 70 /2007/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 14 tháng 9 năm 2007



QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về công tác phối hợp phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông ngày 25 tháng 5 năm 2002;

Căn cứ Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP ngày 31/7/1998 của Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị định số 55/2001/NĐ-CP ngày 23 tháng 08 năm 2001 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng Internet;

Căn cứ Nghị định số 24/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông về lĩnh vực Tần số vô tuyến điện;

Căn cứ Nghị định số 157/2004/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông về lĩnh vực Bưu chính;

Căn cứ Nghị định số 160/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông về lĩnh vực Viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 17/2007/QĐ-UBND ngày 23/03/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2007;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Bưu chính, Viễn thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định công tác phối hợp phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bản quy định gồm có: 4 chương, 15 điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Bưu chính Viễn thông, Thương mại; Giám đốc Công an tỉnh, Cục trưởng cục Hải quan, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Biên phòng tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ
- Vụ IV- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Thông tin tuyên truyền
- Cục kiểm tra văn bản (*Bộ Tư pháp*);
- Vụ Pháp chế (*Bộ Thông tin tuyên truyền*);
- TTr TU; TTr HĐND tỉnh (*để b/c*);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các Đoàn thể
- Sở Tư Pháp (*t/dời*);
- TT Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh; Báo Bà Rịa – Vũng Tàu;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT. 12.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Minh Sanh

QUY ĐỊNH

Về công tác phối hợp phòng, chống tội phạm trong
lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

(Ban hành theo Quyết định số 70 /2007/QĐ -UBND
Ngày 14 /9/2007 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

1. Công tác phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin nhằm đảm bảo an toàn, an ninh trong các hoạt động bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin. Chủ động ngăn ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi lợi dụng mạng bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, gây thiệt hại cho Nhà nước và các tổ chức, cá nhân hợp pháp hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

2. Chủ động phòng, chống tích cực, hiệu quả trên cơ sở phối hợp liên ngành và áp dụng các giải pháp tích hợp, đồng bộ để ngăn chặn kịp thời, giảm thiểu tối đa các hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

Điều 2. Phạm vi đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về công tác phối hợp giữa Sở Bưu chính, Viễn thông, Sở Thương mại, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong công tác phòng, chống các hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Quy định này được áp dụng đối với tất cả các đối tượng là tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia hoạt động, kinh doanh trong lĩnh

vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp thực hiện trên nguyên tắc kịp thời, hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình phối hợp không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của các bên có liên quan.

2. Trong quá trình phối hợp, việc cung cấp thông tin, các dấu hiệu nghi vấn phải được thực hiện nhanh chóng, đảm bảo bí mật và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Thông tin phải được cung cấp bằng văn bản thể hiện trên giấy hoặc văn bản điện tử có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan cung cấp (đối với văn bản điện tử thì việc xác nhận là chữ ký điện tử).

3. Sở Bưu chính, Viễn thông, Sở Thương mại, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, cục Hải quan tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm cử cán bộ có đủ thẩm quyền phụ trách việc theo dõi, cập nhật thông tin làm đầu mối trong việc tiếp nhận thông tin, phối hợp, giao nhận tài liệu, số liệu liên quan. Cán bộ được giao nhiệm vụ có trách nhiệm đảm bảo bí mật thông tin theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật, kịp thời báo cáo lãnh đạo cơ quan trong việc xử lý thông tin và chỉ đạo công tác phối hợp.

4. Việc xử lý các vụ việc được thực hiện trên nguyên tắc: Vụ việc thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý của đơn vị nào thì đơn vị đó chủ trì xử lý, các đơn vị khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp khi có yêu cầu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

2. Phối hợp thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các dấu hiệu vi phạm khi phát hiện.

3. Phối hợp trong việc cung cấp, trao đổi thông tin phục vụ công tác quản lý và khi phát hiện các dấu hiệu, hành vi vi phạm.

4. Phối hợp trong hoạt động điều tra, xác minh và làm rõ các hành vi vi phạm.

5. Phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

6. Phối hợp trong việc tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh các cơ chế, giải pháp nâng cao hiệu quả trong phòng, chống các hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG

Điều 5. Sở Bưu chính, Viễn thông

1. Làm đầu mối tiếp nhận thông tin về các dấu hiệu vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin. Đồng thời, cung cấp ngay cho các cơ quan chức năng kịp thời tham gia phối hợp, xử lý.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng kế hoạch, nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật và phối hợp chặt chẽ với cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình tuyên truyền, phổ biến rộng rãi cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn Tỉnh về các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

3. Chủ trì hoặc tham gia thanh tra, kiểm tra và xử lý đối tượng vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý. Lập và chuyển hồ sơ có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan điều tra theo quy định của pháp luật.

4. Trong quá trình phát hiện, xử lý vi phạm cần sự phối hợp của cơ quan chức năng thì có văn bản đề nghị phối hợp và chủ trì, xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Tiếp nhận Quyết định trưng cầu giám định, làm thủ tục trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng giám định về các lĩnh vực thuộc thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn Tỉnh về công tác phối hợp với các cơ quan chức năng của Tỉnh trong việc phòng, chống các hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

Điều 6. Sở Thương mại

1. Chủ trì việc kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, tiếp nhận thông tin về hoạt động lưu thông hàng lậu, hàng cấm, hàng có điều kiện theo quy định của Bộ Bưu chính, Viễn thông trên địa bàn Tỉnh và tổ chức kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Cung cấp thông tin về dấu hiệu vi phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin của các tổ chức, cá nhân được phát hiện trong quá trình theo dõi, kiểm tra cho Sở Bưu chính, Viễn thông để phối hợp xử lý. Cung cấp các thông tin liên quan phục vụ công tác điều tra, xác minh, làm rõ đối tượng vi phạm theo yêu cầu của các cơ quan chức năng.

3. Trong quá trình phát hiện, xử lý vi phạm cần sự phối hợp của các cơ quan chức năng thì có văn bản đề nghị phối hợp và chủ trì, xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Sở Thương mại có trách nhiệm chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường trong việc kiểm tra, kiểm soát và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống các hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

Điều 7. Cục Hải quan tỉnh

1. Chủ trì việc phát hiện, tiếp nhận thông tin về xuất, nhập khẩu hàng lậu, hàng cấm, hàng có điều kiện theo quy định của Bộ Bưu chính, Viễn thông trên địa bàn Tỉnh và tổ chức kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Cung cấp thông tin về dấu hiệu vi phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin của các tổ chức, cá nhân, được phát hiện trong quá trình làm thủ tục hải quan cho Sở Bưu chính, Viễn thông để phối hợp xử lý. Cung cấp các thông tin liên quan phục vụ công tác điều tra, xác minh, làm rõ đối tượng vi phạm theo yêu cầu của các cơ quan chức năng.

3. Trong quá trình phát hiện, xử lý vi phạm cần sự phối hợp của các cơ quan chức năng thì có văn bản đề nghị phối hợp và chủ trì, xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Công an tỉnh

1. Chủ trì công tác điều tra, xác minh và bắt giữ các đối tượng có dấu hiệu tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

2. Trong quá trình phát hiện, xử lý vi phạm cần sự phối hợp của các cơ quan chức năng thì có văn bản đề nghị phối hợp và chủ trì, xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với các nội dung thông tin cần xác minh từ các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin để phục vụ công tác điều tra thì có văn bản đề nghị Sở Bưu chính, Viễn thông phối hợp, cung cấp.

3. Tham gia công tác thanh tra, kiểm tra theo đề nghị của các cơ quan chức năng khi các cơ quan chức năng phát hiện hoặc được cung cấp thông tin liên quan đến các dấu hiệu vi phạm, phạm tội trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

4. Cung cấp các thông tin liên quan phục vụ công tác phòng, chống các hành vi vi phạm, tội phạm theo yêu cầu của các cơ quan chức năng. Trường hợp thông tin, tài liệu đang phục vụ trong quá trình điều tra, xác minh không cung cấp được thì trả lời đơn vị phối hợp bằng văn bản.

Điều 9. Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh

1. Chủ trì công tác tuần tra, kiểm soát trong khu vực biên giới biển, phát hiện bắt giữ, tổ chức xác minh và phối hợp các cơ quan chức năng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Cung cấp thông tin về dấu hiệu vi phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin của các tổ chức, cá nhân được phát hiện cho Sở Bưu chính, Viễn thông để phối hợp xử lý. Cung cấp các thông tin liên quan phục vụ công tác điều tra, xác minh, làm rõ đối tượng vi phạm theo yêu cầu của các cơ quan chức năng, thuộc địa bàn quản lý.

3. Phối hợp, tham gia công tác thanh tra, kiểm tra theo đề nghị của cơ quan chức năng nhằm phát hiện các hành vi vi phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin thuộc địa bàn quản lý.

3. Trong quá trình phát hiện, xử lý vi phạm cần sự phối hợp của các cơ quan chức năng thì có văn bản đề nghị phối hợp và chủ trì, xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 10. UBND các huyện, thị, thành phố

1. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn quản lý.

2. Cung cấp thông tin về dấu hiệu vi phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn quản lý của các tổ chức, cá nhân được phát hiện trong quá trình theo dõi, kiểm tra cho Sở Bưu chính, Viễn thông để phối hợp xử lý. Cung cấp các thông tin liên quan phục vụ công tác điều tra, xác minh, làm rõ đối tượng vi phạm theo yêu cầu của các cơ quan chức năng.

3. Chỉ đạo lực lượng an ninh tuyến thường, xã, thị trấn thực hiện công tác phòng chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

Điều 11. Trách nhiệm của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin

1. Chấp hành pháp luật về bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin; triển khai các biện pháp kỹ thuật, nghiệp vụ trong trường hợp cần thiết để phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi lợi dụng mạng lưới bưu chính, viễn thông, mạng chuyên phát để hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, buôn lậu và các hành vi vi phạm pháp luật khác;

- Xây dựng các phương án bảo vệ, phòng, chống cháy, nổ; tuần tra, kiểm tra đột xuất và định kỳ mạng lưới và các công trình bưu chính, viễn thông;

- Tổ chức lực lượng bảo vệ, trang bị các thiết bị bảo vệ mạng lưới và các công trình bưu chính, viễn thông;

- Xây dựng phương án phối hợp hành động khi có tình huống khẩn cấp xảy ra như đột nhập, phá hoại mạng lưới và các công trình bưu chính, viễn thông;

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hàng hoá gửi trong bưu phẩm, bưu kiện và các gói, kiện hàng khi tiếp nhận của khách hàng.

2. Trường hợp phát hiện có các dấu hiệu trộm cắp cước viễn thông quốc tế; việc kinh doanh trái phép dịch vụ viễn thông Internet, các loại điện thoại lậu; gửi, vận chuyển hàng lậu, hàng cấm qua mạng bưu chính, mạng chuyên phát, các hành vi vi phạm liên quan đến việc cung cấp, sử dụng dịch vụ bưu chính, viễn thông, Internet, các doanh nghiệp có trách nhiệm kịp thời báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan cho Sở Bưu chính, Viễn thông.

3. Thực hiện các biện pháp kỹ thuật làm giảm thiệt hại, tác hại do hành vi vi phạm gây ra, cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, tạo điều kiện cho cơ quan chức năng xác minh đối tượng vi phạm.

4. Phối hợp giữa các doanh nghiệp với nhau và các đơn vị khác nhằm kịp thời cung cấp thông tin, tài liệu, thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, kỹ thuật nhằm kịp thời phát hiện, thông báo cho các cơ quan chức năng về hành vi vi phạm pháp luật.

5. Kịp thời cung cấp số liệu liên quan đến hoạt động giám định theo yêu cầu của Cơ quan trung cầu giám định; chịu trách nhiệm về tiến độ và tính chính xác của số liệu đã cung cấp.

Chương III

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 12. Khen thưởng

Các cơ quan, đơn vị và cá nhân có thành tích trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin; người có công trong việc phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm gây thiệt hại trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin, thì được xem xét khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Điều 13. Kỷ luật

Các cơ quan, đơn vị và cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin, lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để thực hiện các hành vi vi phạm, thì tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Chế độ báo cáo

1. Sở Bưu chính, Viễn thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng định kỳ 6 tháng/ lần tổ chức họp đánh giá, trao đổi về kết quả thực hiện, kinh nghiệm, các thông tin có liên quan và tổng hợp báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh các cơ chế, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn Tỉnh.

2. Sở Thương mại, Công an tỉnh, Cục Hải quan tỉnh có trách nhiệm tham dự các cuộc họp do Sở Bưu chính, Viễn thông tổ chức định kỳ 6 tháng / lần. Cung cấp các nội dung thông tin về kết quả phòng, chống các hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn Tỉnh.

Điều 15. Tổ chức thực hiện Quy định

1. Sở Bưu chính, Viễn thông, Sở Thương mại, Công an tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Bộ chỉ huy Biên phòng tỉnh, UBND các huyện, thị, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức, thực hiện Quy định này.

2. Giao Sở Bưu chính, Viễn thông chịu trách nhiệm triển khai thực hiện quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Bưu chính, Viễn thông để tổng hợp và trình UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Minh Sanh